

Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 17 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 852/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

Anh Cù Văn N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn 9, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Đồng Thị D, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Đội 10, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cù Văn N và chị Đồng Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Cù Văn N và chị Đồng Thị D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Cù Văn N trực tiếp nuôi con Cù Văn Q, sinh năm 2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Cù Văn N và chị Đồng Thị D tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Cù Văn N và chị Đồng Thị D không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Cù Văn N nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008610 ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Cù Văn N được trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai số 0008610 ngày 27 tháng 12 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã L, huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng